

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN CHẤN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **04/2018/HNGĐ - ST**

Ngày: 28 – 3 - 2018

V/v tranh chấp: Ly hôn.

NHÂN DANH

**NGHĨA CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN CHẤN, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Đình Mùi

2. Ông Hà Văn Tý

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 3 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2018/TLST – HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2018, về Ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Đinh Thị X** (tên gọi khác Đinh Thị S) sinh năm 1964. Địa chỉ: Bản H, xã S, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái. (Có mặt)

2. *Bị đơn:* Anh **Hoàng Văn C**, sinh năm 1966. Địa chỉ: Bản H, xã S, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

1. Về quan hệ hôn nhân:

- Nguyên đơn chị Đinh Thị X trình bày: Chị X và anh Hoàng Văn C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 14 – 6 - 1985 tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn chị X và anh C cùng chung sống tại Bản H, xã S, huyện Văn Chấn. Vợ chồng chung sống hòa thuận từ khi kết hôn đến năm 1999 thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn; nguyên nhân do anh C hay ghen nên vợ chồng thường đánh cãi chửi nhau. Năm 2003 chị X đã khởi kiện ra Tòa xin ly hôn anh C, lúc đó các con còn nhỏ và anh C đã cam kết sửa chữa nên chị đã rút đơn để vợ chồng đoàn tụ. Từ năm 2010 đến nay anh C thường hay uống rượu say và nghi ngờ chị X không chung thủy dẫn đến ghen tuông vô cớ. Vợ chồng thường xuyên đánh cãi chửi nhau, anh C đã nhiều lần đánh chị X và có những cử chỉ và lời nói thô tục xúc phạm đến chị X, anh em họ hàng gia đình chị X. Mâu thuẫn vợ chồng chị X đã được chính quyền cơ sở hòa giải và khuyên can nhiều lần nhưng không khắc phục được. Chị X xác định không còn tình cảm với anh C, nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Hoàng Văn C.

- Bị đơn anh Hoàng Văn C trình bày: Việc kết hôn và quá trình vợ chồng chung sống đã xảy ra những mâu thuẫn và nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn như chị X đã trình bày nêu trên là đúng sự thật. Tuy vợ chồng có đánh cãi chửi nhau và anh có đánh chị X là do trong lúc say rượu không làm chủ được bản thân nên đã có đánh chị X một vài lần. Vợ chồng mâu thuẫn đã nhiều năm nhưng không có gì lớn và vẫn có thể khắc phục được nên không nhất trí ly hôn chị X, đề nghị Tòa giải quyết cho vợ chồng anh về đoàn tụ.

2 Về con chung và tài sản chung: Chị Đinh Thị X và anh Hoàng Văn C không yêu cầu giải quyết.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:*

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đều đã bảo đảm và thực hiện đúng quy định pháp luật.

- Đối với các đương sự:

+ Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa: Nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đúng quy định tại Điều 70, Điều 71 và Điều 234 Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử theo hướng:

- Về vấn đề hôn nhân: Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận đơn khởi kiện của chị Đinh Thị X, xử cho chị X và anh Hoàng Văn C được ly hôn.

- Về con chung và tài sản chung: Chị Đinh Thị X anh Hoàng Văn C không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử quyết định theo quy định pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Về hôn nhân:

Tại phiên tòa hôm nay, chị Đinh Thị X và anh Hoàng Văn C thống nhất về tình trạng hôn nhân. Năm 1999 hai bên phát sinh mâu thuẫn và từ năm 2010 đến nay mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Theo Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử khẳng định đây là sự thật.

Chị X cho rằng trong quá trình chung sống đã nhiều năm nay anh C thường hay uống rượu say và ghen khi có người khác giới tiếp xúc xã giao với chị X. Anh C còn có những cử chỉ và lời nói thô tục xúc phạm đến chị và anh em gia đình và, không những thế chị còn bị anh C hành hạ ngược đãi nhiều lần. Anh C cho rằng vợ chồng có mâu thuẫn kéo dài đã nhiều năm nhưng anh vẫn còn tình cảm với chị X, đề nghị Tòa giải quyết cho vợ chồng đoàn tụ. Theo xác minh tại địa phương cho thấy mâu thuẫn giữa chị X và anh C diễn ra nhiều năm và rất căng thẳng, đã nhiều lần xảy ra xô sát và bạo lực gia đình, chính quyền đã hòa giải, khuyên giải và lập biên bản nhưng không có kết quả. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị X và anh C đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị X.

2. Về con chung và tài sản chung: Chị Đinh Thị X và anh Hoàng Văn C không yêu cầu giải quyết.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

khóa 14: Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Đinh Thị X phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án có căn cứ pháp luật và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử đều được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 147, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14: Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Đinh Thị X (tên gọi khác Đinh Thị S), và anh Hoàng Văn C được ly hôn.

2. Về con chung và tài sản chung:

Chị Đinh Thị X và anh Hoàng Văn C không yêu cầu giải quyết.

3. Về án phí:

Chị Đinh Thị X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), theo biên lai thu số AA/2013/04036 ngày 19 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Yên Bái; chị X đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Chị Đinh Thị X và anh Hoàng Văn C có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện V (2);
- Chi cục THADS huyện V;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND xã S;
- Lưu hồ sơ vụ án`

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký và đóng dấu

Nguyễn Đức Thúy